

Cập nhật MBB – KHẢ QUAN

Ngày 29/04/2025



Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

hungcv@acbs.com.vn

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HOSE: MBB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) 23.700

Giá mục tiêu (VND) 26.000

Tỷ lệ tăng giá +9,7%

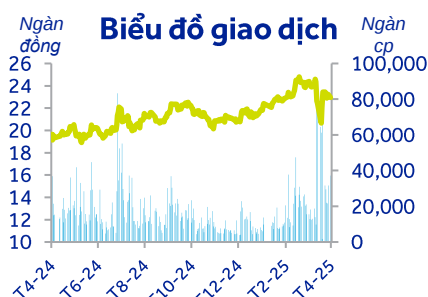
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,3%

Tổng tỷ suất lợi nhuận +11,0%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	5.1	-2.7	8.1	18.3
Tương đối	9.8	5.7	10.5	14.3

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Viettel	18,4%
SCIC	9,8%
TCT Trực thăng Việt Nam	7,0%
TCT Tân Cảng Sài Gòn	6,2%
VCB	3,8%

Thống kê

28/04/2025

Mã Bloomberg

MBB VN

Thấp/Cao nhất 52 tuần (VND) 18,870-25,000

SL lưu hành (triệu cp) 6,102

Vốn hóa (tỷ đồng) 140,047

Vốn hóa (triệu USD) 5,374

Room khối ngoại còn lại (%) 1.1

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 69.0

KLGD TB 3 tháng (cp) 21,509,100

VND/USD 26,060

VNIndex / HNX 1207.07/211.47

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI (MBB)

Chúng tôi duy trì khuyến nghị **KHẢ QUAN** đối với MBB với giá mục tiêu 1 năm là 26.000 đồng/cp, dựa trên P/E và P/B mục tiêu lần lượt là 6,5 lần và 1,1 lần. Bộ đệm dự phòng không còn nhiều dư địa giảm thêm, gây áp lực lên chi phí dự phòng và tăng trưởng lợi nhuận của MBB trong những quý tới.

KQKD Q1/25 tăng trưởng tích cực với LNTT tăng 44,7% svck và tăng 3,6% sv quý trước, được dẫn dắt bởi tăng trưởng tổng thu nhập (+27,5% svck), trong đó tăng trưởng tín dụng tiếp tục duy trì ở mức cao (+27,1% svck và +2,3% svdn) và (2) chi phí hoạt động và chi phí dự phòng tăng trưởng chậm hơn (+12,4% svck và +10,3% svck).

Chất lượng tài sản đi xuống trong Q1/25. Tỷ lệ nợ nhóm 2 và tỷ lệ nợ xấu đều tăng lên, lần lượt 34 bps và 22 bps, lên mức 1,91% và 1,84%. Trong khi đó, MBB chỉ tăng nhẹ chi phí trích lập dự phòng (+10,3% svck và -7,4% sv quý trước), khiến tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm về 75%, từ mức 92% cuối năm 2025.

Cho năm 2025, chúng tôi dự báo LNTT của MBB đạt 31.921 tỷ đồng, tăng trưởng 10,7% svck, phù hợp với kế hoạch tăng trưởng LNTT 10% của ĐHCĐ. Trong đó:

- (1) Thu nhập lãi thuần dự báo tăng 24,7% svck nhờ tăng trưởng tín dụng 25%. Chúng tôi kỳ vọng MBB có thể được cấp thêm hạn mức tăng trưởng tín dụng so với hạn mức ban đầu 23,7% của NHNN.
- (2) Thu nhập ngoài lãi dự báo giảm nhẹ 2,3% svck do nền so sánh cao khi MBB chốt lãi trái phiếu trong Q4/24, dù thu nợ ngoại bảng có triển vọng lạc quan nhờ thị trường BĐS phục hồi và dư nợ ngoại bảng ngày càng lớn.
- (3) Chi phí hoạt động dự báo tăng 10% svck. Tỷ lệ CIR dự báo giảm từ 30,7% xuống 28,1%, qua đó giúp MBB duy trì được khả năng sinh lời của mình.
- (4) Chi phí dự phòng dự báo tăng mạnh 58,6% svck do: (1) tỷ lệ bao phủ nợ xấu hiện đang khá mỏng (75%) do đó không còn nhiều dư địa để giảm thêm, và (2) nợ tái cơ cấu theo Thông tư 02/2023 đến cuối năm 2024 ở mức 0,65% và có thể chuyển thành nợ xấu trong năm 2025-26. Ngoài ra, dư nợ nhóm khách hàng xuất khẩu sang Mỹ chiếm khoảng 0,6% tổng dư nợ, có thể bị ảnh hưởng trong trường hợp đàm phán thuế quan với Mỹ diễn biến không thuận lợi.

(Đơn vị: tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tăng trưởng tín dụng	26.1%	24.9%	28.0%	24.7%	25.0%	25.0%
NIM	5.10%	5.76%	4.87%	4.13%	4.20%	4.22%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	29.1%	21.0%	18.2%	25.7%	21.4%	20.0%
Tăng trưởng	35.0%	23.4%	3.8%	17.1%	17.7%	23.0%
CIR	33.5%	32.5%	31.5%	30.7%	28.7%	25.6%
Chi phí tín dụng	2.2%	1.8%	1.1%	1.3%	2.0%	2.5%
LN trước thuế	16,527	22,729	26,306	28,829	31,925	36,893
Tăng trưởng	54.6%	37.5%	15.7%	9.6%	10.7%	15.6%
LNST cổ đông công ty mẹ	12,697	17,483	20,677	22,634	25,064	28,965
LN thuộc về cổ đông	12,148	16,674	19,372	21,047	23,289	26,692
EPS điều chỉnh (VND)	1,991	2,732	3,175	3,449	3,816	4,374
BVPS điều chỉnh (VND)	9,763	12,446	15,197	18,378	21,934	26,008
ROA	2.2%	2.5%	2.3%	2.0%	1.8%	1.7%
ROE	22.6%	24.6%	23.0%	20.5%	18.9%	18.2%
CAR (Basel 2)	11.0%	12.0%	10.8%	11.7%	11.2%	10.6%
P/E	8.7	4.5	5.0	6.3	6.2	5.4
P/B	1.8	1.0	1.0	1.2	1.1	0.9
Cổ tức mỗi cp (VND)	-	-	500	500	300	300
Tỷ suất cổ tức	0.0%	0.0%	2.1%	2.1%	1.3%	1.3%

Việc nhận tái cơ cấu Oceanbank (MBV) dường như không ảnh hưởng nhiều đến MBB

Với sự hỗ trợ của MBB trước khi chính thức nhận chuyển giao vào cuối năm 2024, MBV đã giảm được 3.940 tỷ đồng lỗ lũy kế kể từ năm 2022, đưa lỗ lũy kế xuống 15.688 tỷ đồng đến cuối năm 2024. Tổng tài sản đến cuối năm 2024 của MBV là 46.000 tỷ đồng, dư nợ cho vay 35.000 tỷ đồng, vốn điều lệ 4.269 tỷ đồng.

Với việc NHNN sẽ hỗ trợ cho vay tái cấp vốn với lãi suất 0% và MBB dự kiến sẽ góp vốn điều lệ thêm tối đa 5.000 tỷ đồng vào MBV, Ban lãnh đạo kỳ vọng MBV sẽ có lãi trong năm 2025 và hết lỗ lũy kế sau 5-7 năm.

Với quy mô nhỏ, MBV có thể triển khai nhiều sản phẩm mới và có tốc độ chuyển đổi, thích ứng nhanh. Do đó, MBV được định hướng trở thành một ngân hàng dành cho giới trẻ, là tệp khách hàng ưa chuộng công nghệ.

Kế hoạch với các công ty con khác

Đối với MCredit, MBB đang tính toán phương án IPO để tăng tính minh bạch, mở rộng nguồn vốn. Hiện tỷ lệ sở hữu của MBB tại MCredit đang là 50%.

Đối với MB Cambodia, MBB có kế hoạch tìm kiếm đối tác chiến lược để bán và dự kiến giảm tỷ lệ sở hữu xuống mức không còn là công ty con.

Đồng thời, MBB cũng lên kế hoạch thành lập ngân hàng con tại Lào (từ chi nhánh hiện hữu) và mở rộng hiện diện tại các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore và Đài Loan.

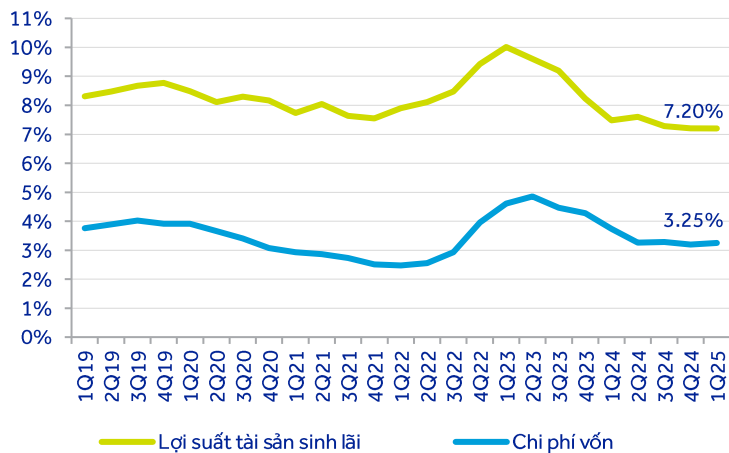
Kế hoạch chi trả cổ tức và mua lại cổ phiếu quỹ

Về kế hoạch chi trả cổ tức, MBB dự kiến sẽ chia cổ tức tiền mặt tỷ lệ 3% và cổ phiếu tỷ lệ 32% trong năm 2025.

Về việc tiếp tục chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược (phương án đã thông qua năm 2024), MBB dự kiến sẽ phát hành riêng lẻ thêm 62 triệu cổ phiếu cho cổ đông chiến lược, tương ứng với tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ.

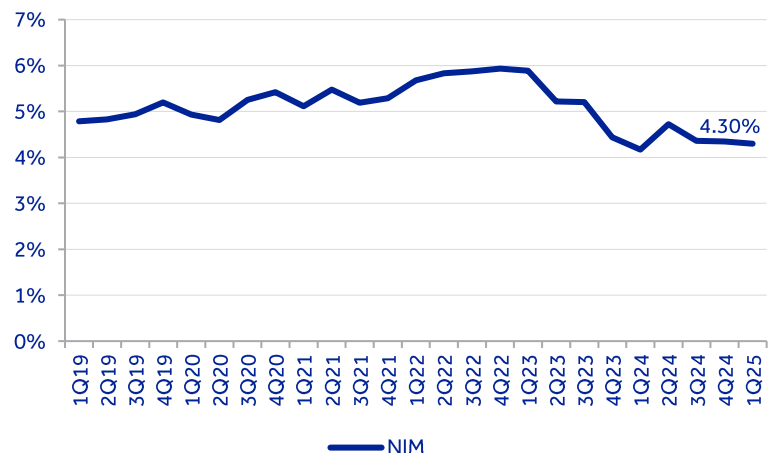
Về kế hoạch mua cổ phiếu quỹ, MBB có kế hoạch mua lại 100 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 1,6% vốn điều lệ sau phát hành. Phương thức mua dự kiến thực hiện qua khớp lệnh trên sàn chứng khoán, trong năm 2025-26. Động thái này nhằm bảo vệ quyền lợi cổ đông trong những thời điểm thị trường chứng khoán biến động mạnh. Theo Ban lãnh đạo, kế hoạch mua cổ phiếu quỹ không làm ảnh hưởng nhiều đến hệ số an toàn vốn CAR của MBB, hiện vào khoảng 11,7%, tương đương mức trung bình ngành.

Lợi suất tài sản và chi phí đi ngang...



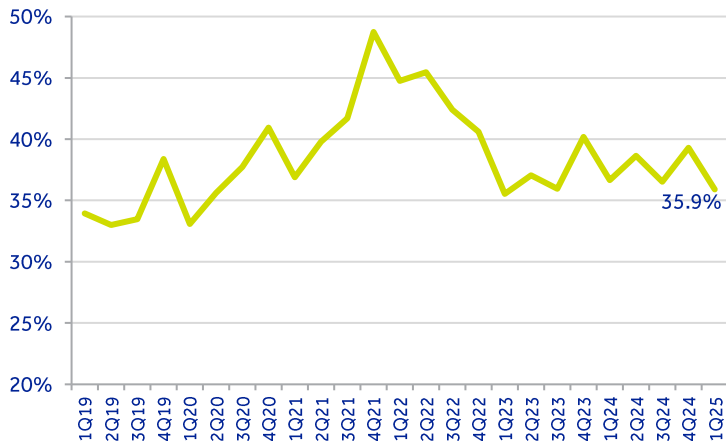
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

... giúp NIM ổn định



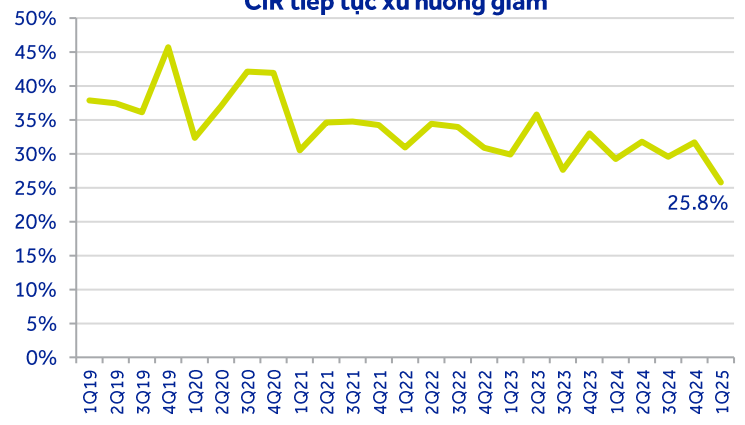
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

CASA giảm trong Q1/25 do tính mùa vụ



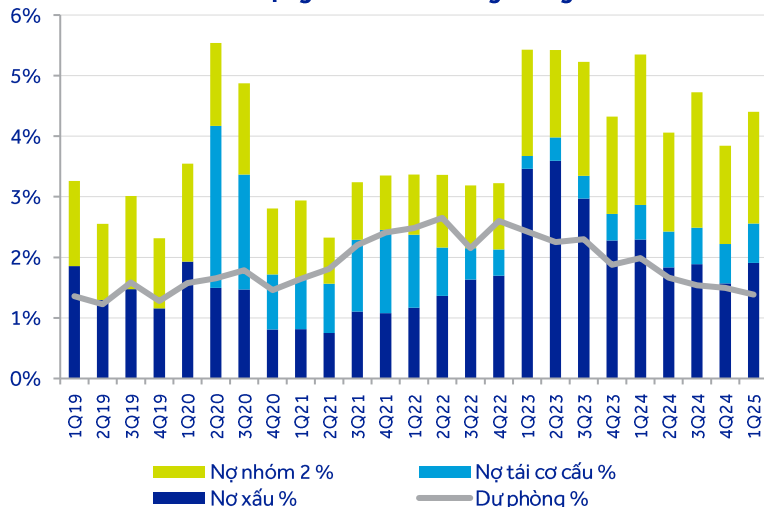
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Chi phí hoạt động được tối ưu hoá giúp CIR tiếp tục xu hướng giảm



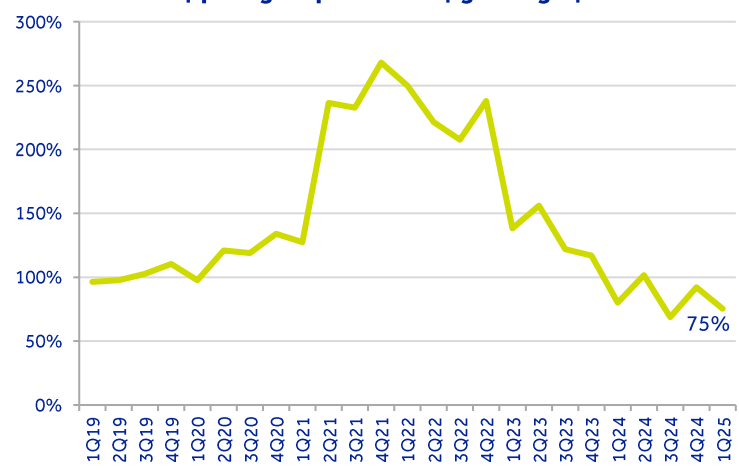
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Chất lượng tài sản đi xuống trong Q1/25



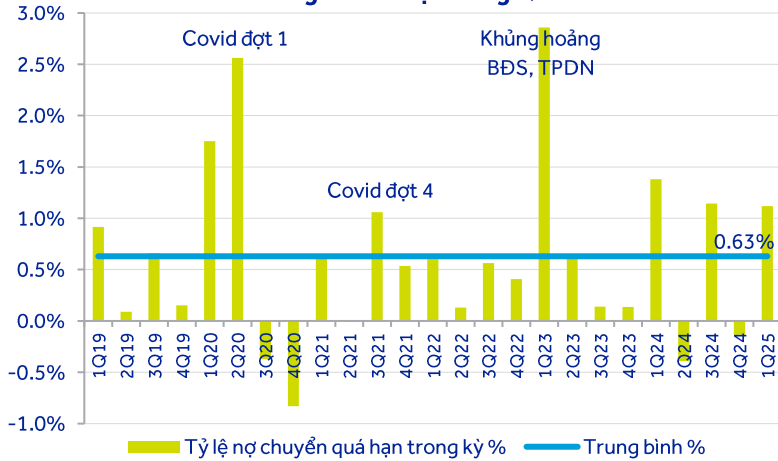
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu bị bào mòn do trích lập dự phòng thấp hơn tốc độ gia tăng nợ xấu



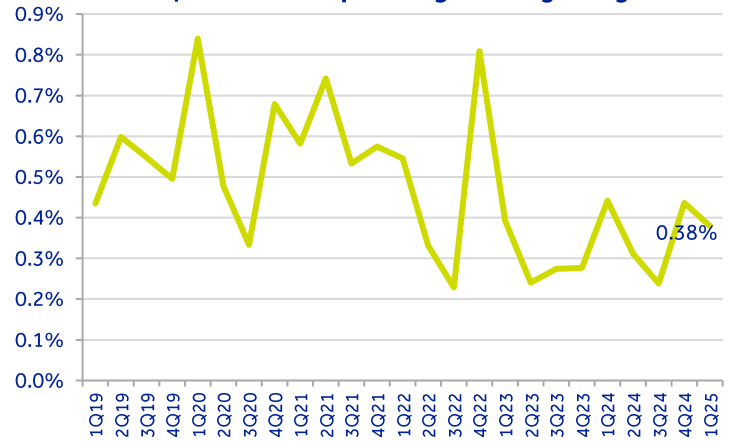
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Nợ chuyển quá hạn (bao gồm nợ tái cơ cấu) tăng cao trở lại trong Q1/25



Nguồn: MBB, ACBS ước tính

Chi phí tín dụng thấp hơn tốc độ gia tăng nợ xấu và có thể phải tăng lên trong tương lai



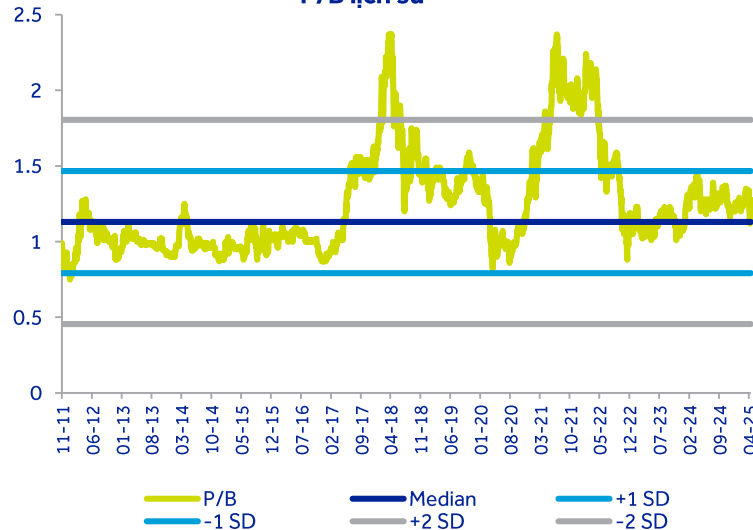
Nguồn: MBB, ACBS ước tính

P/E lịch sử



Nguồn: Fiipro-X, ACBS

P/B lịch sử



Nguồn: Fiipro-X, ACBS

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 28/04/25	Tổng tài sản Q4/24	Vốn chủ sở hữu Q4/24	Tỷ lệ nợ xấu Q4/24	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q4/24	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q4/24	CAR (Basel 2) Q4/23	ROA (TTM)	ROE (TTM)	P/E	P/B
BID	HOSE	245,748	2.760.693	144.512	1,4%	1,7%	133,7%	8,6%	1,0%	19,2%	9.6	1.8
CTG	HOSE	199,495	2.385.388	148.505	1,2%	1,4%	174,7%	9,3%	1,2%	18,6%	7.9	1.4
VCB	HOSE	480,451	2.085.397	198.956	1,0%	0,3%	223,3%	11,4%	1,7%	18,6%	14.2	2.5
MBB	HOSE	143,709	1.128.801	117.060	1,6%	1,6%	92,3%	10,8%	2,2%	22,1%	5.8	1.2
TCB	HOSE	183,333	978.799	147.940	1,1%	0,7%	113,9%	14,4%	2,4%	15,6%	8.6	1.2
VPB	HOSE	130,910	923.848	147.275	4,2%	6,5%	56,2%	17,1%	1,8%	11,4%	8.1	0.9
ACB	HOSE	106,753	864.006	83.462	1,5%	0,5%	77,9%	12,5%	2,1%	21,8%	6.5	1.2
STB	HOSE	73,806	748.095	54.972	2,4%	0,8%	68,4%	9,1%	1,4%	20,0%	7.3	1.3
SHB	HOSE	52,035	747.244	57.850	2,6%	0,9%	65,1%	12,2%	1,3%	17,1%	5.6	0.9
HDB	HOSE	74,270	697.281	56.658	1,9%	4,8%	68,7%	12,6%	2,0%	25,8%	5.8	1.4
LPB	HOSE	96,489	508.330	43.338	1,6%	1,0%	83,3%	12,2%	2,2%	25,1%	9.7	2.1
VIB	HOSE	51,688	493.158	41.862	3,5%	3,4%	50,1%	11,7%	1,6%	18,1%	7.2	1.2
TPB	HOSE	35,402	418.028	37.596	1,5%	1,8%	81,3%	12,4%	1,6%	17,3%	5.8	0.9
MSB	HOSE	29,380	320.177	36.818	2,7%	1,3%	64,4%	12,8%	1,9%	16,2%	5.3	0.8
SSB	HOSE	51,495	325.699	35.003	1,9%	0,7%	82,9%	13,6%	1,6%	14,8%	7.2	1.3
OCB	HOSE	25,398	280.712	31.671	3,2%	2,4%	47,1%	13,3%	1,2%	10,5%	8.0	0.8
NAB	HOSE	22,784	245.129	19.289	2,3%	1,5%	52,8%	11,2%	1,6%	20,9%	6.1	1.2
EIB	HOSE	35,485	239.768	25.099	2,5%	1,1%	42,3%	13,4%	1,5%	14,0%	10.7	1.4
ABB	UPCoM	7,556	176.742	14.049	3,7%	1,6%	45,5%	11,0%	0,4%	4,4%	12.9	0.5
BAB	HNX	11,209	165.487	11.782	1,2%	0,4%	97,4%	8,6%	0,6%	8,9%	11.1	1.0
VBB	UPCoM	6,848	162.856	8.701	2,7%	0,9%	46,0%	10,4%	0,6%	11,6%	7.3	0.8
VAB	UPCoM	5,934	119.832	8.866	1,3%	0,5%	72,5%	9,3%	0,8%	10,4%	6.2	0.7
NVB	HNX	11,746	118.499	6.093	19,5%	2,2%	8,6%	9,2%	-	-	-	1.9
BVB	UPCoM	7,483	103.536	6.155	3,1%	1,4%	45,2%	11,3%	0,3%	5,2%	-	1.2
KLB	UPCoM	4,332	92.176	6.605	1,9%	1,2%	83,7%	9,7%	1,0%	14,4%	4.9	0.7
PGB	UPCoM	6,876	73.211	5.163	2,6%	1,5%	40,5%	12,0%	0,5%	6,7%	-	1.3
SGB	UPCoM	4,265	33.260	4.090	2,7%	5,1%	36,3%	17,7%	0,2%	1,9%	-	1.0
Trung bình		77,959	636.894	55.532	2,8%	1,7%	76,1%	11,8%	1,3%	15,0%	7.9	1.2
Trung vị		35,485	325.699	36.818	2,3%	1,4%	68,4%	11,7%	1,5%	15,9%	7.3	1.2

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	23.700	Giá mục tiêu (đồng):	26.000	Vốn hóa (tỷ đồng):	144.624
KẾT QUẢ KINH DOANH	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần	26,200	36,023	38,684	41,152	51,303	64,234
Lợi nhuận từ dịch vụ	4,367	4,136	4,085	4,368	5,023	5,777
Lợi nhuận khác	6,368	5,434	4,537	9,893	8,907	10,248
Tổng thu nhập	36,934	45,593	47,306	55,413	65,233	80,259
Tăng trưởng (%)	35.0%	23.4%	3.8%	17.1%	17.7%	23.0%
Chi phí hoạt động	(12,377)	(14,816)	(14,913)	(17,007)	(18,708)	(20,579)
LN trước dự phòng	24,557	30,777	32,393	38,406	46,525	59,680
Chi phí dự phòng	(8,030)	(8,048)	(6,087)	(9,577)	(14,600)	(22,787)
LN trước thuế	16,527	22,729	26,306	28,829	31,925	36,893
LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)	54.6%	37.5%	15.7%	9.6%	10.7%	15.6%
LN thuộc về cổ đông	12,697	17,483	20,677	22,634	25,064	28,965
Tăng trưởng (%)	12,148	16,674	19,372	21,047	23,289	26,692
EPS điều chỉnh (VND)	1,991	2,732	3,175	3,449	3,816	4,374
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	406,518	507,683	649,795	810,199	1,012,749	1,265,936
Tăng trưởng (%)	26.1%	24.9%	28.0%	24.7%	25.0%	25.0%
Tiền gửi khách hàng	384,692	443,606	567,533	714,154	892,693	1,115,866
Tăng trưởng (%)	23.7%	15.3%	27.9%	25.8%	25.0%	25.0%
Tổng tài sản	607,140	728,532	944,954	1,128,801	1,403,785	1,745,222
Vốn chủ sở hữu	59,575	75,949	92,738	112,149	133,845	158,707
BVPS (VND)	9,763	12,446	15,197	18,378	21,934	26,008
CHỈ SỐ	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tỷ lệ nợ xấu (%)	0.9%	1.1%	1.6%	1.6%	1.6%	1.7%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	268%	238%	117%	92%	71%	75%
NIM (%)	5.1%	5.8%	4.9%	4.1%	4.2%	4.2%
CIR (%)	34%	32%	32%	31%	29%	26%
ROA (%)	2.2%	2.5%	2.3%	2.0%	1.8%	1.7%
ROE (%)	22.6%	24.6%	23.0%	20.5%	18.9%	18.2%
CAR Basel 2 (%)	11.0%	12.0%	10.8%	0.0%	0.0%	0.0%
P/E (x)	8.7	4.5	5.0	6.3	6.2	5.4
P/B (x)	1.8	1.0	1.0	1.2	1.1	0.9
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0.0%	0.0%	2.1%	2.1%	1.3%	1.3%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Quyền Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chilkt@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
TRUNG LẬP	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
KÉM KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
BÁN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.

